QUY ƯỚC HOẠT ĐỘNG & XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA

NGUYỄN ĐÌNH TỘC

(PHONG BẮC – HOÀ THỌ – ĐÀ NẴNG)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. CỘI NGUỒN & LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN....4
CHƯƠNG II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU & PHẠM VI ÁP DỤNG....6
1. Mục đích xây dựng Tộc Ước....6
2. Yêu cầu đối với thành viên....6
3. Phạm vi và Đối tượng áp dụng....7
CHƯƠNG III. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ TỘC HỌ....7
1. Thông tin chung....7
2. Cơ cấu Hội đồng Gia tộc....7
3. Nhân sự và Phân công trách nhiệm (Nhiệm kỳ 2026 – 2030)....7
4. Điều 7. Nguyên tắc hoạt động....8
CHƯƠNG IV. TÀI SẢN & DI TÍCH....8
CHƯƠNG V. QUY ĐỊNH VỀ THỜ CÚNG, LỄ NGHI & HIẾU HỶ....9
1. Quy định về Nghi thức Thờ cúng....9
2. Các lễ cúng trong năm....9
3. Phân công thực hiện....9
4. Kinh phí....10
5. Phê duyệt và Phân bổ....10
6. Việc Hỷ: Quy định về Hiếu - Hỷ....10
CHƯƠNG VI. QUYỀN LỢI & NGHĨA VỤ CỦA THÀNH VIÊN GIA TỘC....10
1. Quyền lợi của thành viên....10
2. Nghĩa vụ của thành viên....11
CHƯƠNG VII. TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN TỘC....11
1. Quỹ Tộc là gì?....11
2. Nguồn hình thành và Nghĩa vụ đóng góp....11
3. Đối tượng & Mức đóng góp....11
4. Cơ chế Quản lý Tài chính....12
CHƯƠNG VIII. BẢO TỒN GIA PHẢ & QUẢN LÝ NHÂN KHẨU....12
1. Nguyên tắc Quản lý Gia phả....12
2. Trách nhiệm Kê khai Biến động Nhân khẩu....12
3. Thời điểm và Quy trình Cập nhật....13
4. Quy định về việc thừa nhận thành viên (Nhận tổ quy tông)....13
CHƯƠNG IX. HỌC HÀNH, TU DƯỠNG, DỰNG NGHIỆP....13

1. Về sự Học (Học vấn) 13
2. Về Tu dưỡng (Đạo đức) 14
3. Về Dựng nghiệp (Lập thân, Lập nghiệp) 14
4. Trách nhiệm làm rạng danh dòng tộc 14
CHƯƠNG X. XÂY DỰNG VĂN HOÁ GIA ĐÌNH & GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG 15
1. Xây dựng Nếp sống Văn hóa tại Địa phương 15
2. Điều 2. Hoạt động Thăm hỏi & Tương trợ (Tương thân tương ái) 15
3. Gắn kết với Cộng đồng Xã hội 15
CHƯƠNG XI. NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ & VĂN HOÁ TRUYỀN THÔNG 16
1. Ứng xử trong Gia tộc và Xã hội (Giữ gìn Gia phong) 16
2. Quy tắc hoạt động trên Không gian mạng (Fanpage/Group Zalo/Facebook) 16
3. Quy định về Xử lý Vi phạm 17
CHƯƠNG XII. KHUYẾN HỌC & KHEN THƯỞNG 17
1. Mục đích 17
2. Đối tượng được Khen thưởng 17
3. Định mức và Hình thức Khen thưởng 18
4. Quy trình xét duyệt và Trao thưởng 18
5. Quỹ Khuyến học & Tương trợ 18
CHƯƠNG XIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 18
1. Trách nhiệm thực hiện 18
2. Hiệu lực và Sửa đổi 19
LỜI KẾT 19
PHỤ LỤC: DANH SÁCH LUÂN PHIÊN LO HẬU CẦN LỄ CHẠP MẢ (10/11 ÂL) 21

CHƯƠNG I. CỘI NGUỒN & LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN:

"Nước có nguồn, cây có gốc", tộc **Nguyễn Đình** tại vùng đất Phong Lệ ngày nay vốn khởi nguồn từ huyết mạch Tộc Nguyễn Văn (Đệ Nhứt phái, Đệ Nhị chi) tại thôn Câu Lâu, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Lịch sử gia tộc ghi dấu bước chân khai cơ của vị Thủy tổ – Cụ ông **Nguyễn Văn Long** (tự Học). Cụ là con trai út của Cụ Cao Cao tổ Nguyễn Văn Pháp (tự Tuyển) và Cụ bà Huỳnh Thị Tân. Mang trong mình chí lớn lập thân, từ thuở trai trẻ, Cụ Long đã rời quê nhà Duy Xuyên ra đất Phong Lệ tầm sư học đạo. Tại đây, vào năm Thiệu Trị thứ 7 (1847), Cụ kết duyên cùng Cụ bà Ông Thị Cư (hiệu An Dật) – ái nữ của Cụ Ông Văn Trí, một gia tộc danh giá tại địa phương. Sự kết hợp này đã đặt nền móng vững chãi cho sự hình thành và phát triển của dòng họ **Nguyễn Đình** tại vùng đất Phong Bắc cho đến ngày nay.

Cụ Thủy tổ **Nguyễn Văn Long** là tấm gương sáng về tinh thần hiếu học cho muôn đời hậu duệ. Với tư chất thông minh và ý chí bền bỉ, Cụ đã ngày đêm "dùi mài kinh sử" và xuất sắc đậu Tú tài vào thời vua Tự Đức, xác lập vị thế tri thức và uy tín của dòng họ ngay từ những ngày đầu lập nghiệp. Cụ và Cụ bà sinh hạ được 6 người con, gồm 3 trai và 3 gái là: **Nguyễn Văn Nho**, Nguyễn Thị Thiều, Nguyễn Văn Nhã, Nguyễn Lô, Nguyễn Thị Xử và một người con gái vô danh. Tiếp nối đời thứ II, Cụ Tằng tổ Nguyễn Văn Nho (tự Thủ) là người kế thừa tinh hoa của gia đình. Sau những năm tháng miệt mài đèn sách và trải qua 4 khoa thi cử, Cụ Nho đã quyết định chuyển hướng nghiên cứu sâu về y thuật, dùng đức độ và tài năng bốc thuốc cứu người để giúp đỡ nhân dân trong vùng, để lại tiếng thơm muôn đời về y đức.

Gia đình Cụ **Nguyễn Văn Nho** phát triển vô cùng phồn vinh với 13 người con (6 trai và 7 gái). Trong đó, ba người con trai là Cụ **Nguyễn Đình Huy** (húy Nghị), Cụ **Nguyễn Văn Đức** (thường gọi là ông Điều) và Cụ **Nguyễn Văn Ngan** (thường gọi là ông Sổ) đã trở thành những người đại diện cho ba nhánh chính của dòng tộc. Như thế kiềng ba chân vững chãi, ba nhánh luôn đồng lòng, gắn kết chặt chẽ để cùng nhau gìn giữ và phát triển gia tộc Nguyễn Đình ngày càng hưng thịnh. Thể hiện lòng hiếu kính và tinh thần "uống nước nhớ nguồn", các vị đại diện của ba nhánh cùng toàn thể con cháu đã chung sức đồng lòng, kiến tạo nên ngôi Nhà thờ tộc Nguyễn Đình khang trang và uy nghiêm trên mảnh đất hương hỏa tại Phong Bắc, Hòa Thọ vào năm Quý Sửu (1913). Đây chính là biểu tượng cho sự đoàn kết và là nơi quy tụ tâm linh cho các thế hệ con cháu.

Sự hưng thịnh của dòng tộc được minh chứng qua hậu duệ của ba nhánh chính, được sắp xếp thứ tự từ lớn đến nhỏ như sau:

Nhánh thứ nhất: Khởi nguồn từ Cụ **Nguyễn Đình Huy** (thường gọi là Ông Nghị), Cụ Hiển tổ Nguyễn Đình Huy sinh năm Giáp Tuất (1874), đậu Tú tài hai khoa (1897, 1900) và giữ chức Hàn Lâm Viện Đãi Chiếu (Chánh Cửu phẩm – chức quan thanh quý dành cho những người có học vấn, đỗ đạt mới được bổ nhiệm). Cụ cùng bà Cụ Đào Thị Hữu sinh hạ được **07 người con** theo thứ tự:

- Nguyễn Đình Khuôn (Ông Sương)
- Nguyễn Đình Hoành (Ông Ba)
- Nguyễn Đình Đối (Ông Cữu)
- Nguyễn Đình Trỉ (Ông Liêu)
- Nguyễn Thị Mai (Bà Cô Trợ)
- Nguyễn Đình Cúc (Ông Đạm)
- Nguyễn Thị Nguyện (Hiền cô)

Nhánh thứ hai: Khởi nguồn từ Cụ **Nguyễn Văn Đức** (thường gọi là Ông Điều) Cụ Nguyễn Văn Đức cùng bà Cụ Ngô Thị Chít và bà Lê Thị Tý sinh hạ được **10 người con** theo thứ tự:

- Nguyễn Thị Nên
- Nguyễn Thị Như
- Nguyễn Đình Kình
- Nguyễn Đình Ân
- Nguyễn Đình Sỹ
- Nguyễn Đình Biên
- Nguyễn Thị Kỷ
- Nguyễn Thị Ký
- Nguyễn Đình Tụng (Ông 8 Tụng)
- Nguyễn Đình Chí

Nhánh thứ ba: Khởi nguồn từ Cụ **Nguyễn Văn Ngan** (thường gọi là Ông Sổ) Cụ Nguyễn Văn Ngan cùng bà Cụ Phan Thị Gái sinh hạ được **05 người con** theo thứ tự:

- Nguyễn Thị Sổ
- Nguyễn Đình Chước
- Nguyễn Đình Trước
- Nguyễn Đình Sau
- Nguyễn Đình Hách (Ông Sáu)

Trong sự hưng thịnh của Tam chi, truyền thống khoa bảng của gia tộc đã rạng danh rực rỡ ở đời thứ III với Cụ Hiển tổ Nguyễn Đình Huy (húy Nghị). Cụ sinh năm Giáp Tuất (1874), là người có tư chất thông minh, tầm nhìn xa rộng và ý chí học tập hiếm có. Cụ đã hai lần xuất sắc đỗ Tú tài vào các khoa thi Đinh Dậu (1897) và Canh Tý (1900). Với tài năng và đức độ, đến năm Bảo Đại thứ 9, Cụ được triều đình tin tưởng bổ dụng giữ chức Hàn lâm viện Đãi chiếu. Cụ tạ thế vào ngày mùng 6 tháng 3 năm Nhâm Ngọ (1942), hưởng thọ 70 tuổi. Cụ Nguyễn Đình Huy cùng phu nhân là Cụ bà Đào Thị Hữu (hiệu Hải) đều thuộc đời thứ III tại Phong Bắc (và là đời thứ 12 của Tộc Nguyễn Văn Câu Lâu), tiếp tục kế thừa và phát huy nếp sống gia phong nề nếp.

Từ đời thứ III (Cụ Nguyễn Đình Huy), danh xưng của dòng họ bắt đầu chuyển đổi từ chữ đệm "Văn" sang chữ "Đình", đánh dấu một giai đoạn phát triển độc lập và vững chãi của tộc ta trên vùng đất mới. Việc đặt chữ đệm là "Đình" thay cho "Văn" bắt đầu rõ nét từ đời các con cháu cụ Thủy tổ Long. Chữ "Đình" (庭) không chỉ gợi nhớ đến mái đình – nơi hội tụ văn hóa, lễ giáo và tinh thần gắn kết của cộng đồng, mà còn tượng trưng cho sự vững chãi, nề nếp của một gia đình gia thế. Việc đổi tên này khẳng định sự hình thành một dòng họ độc lập, vững vàng trên vùng đất mới Phong Lệ, với mong muốn con cháu đời đời sẽ như những cột trụ trong một ngôi đình cao ráo, sáng sủa, giữ gìn được gia phong và làm rạng danh dòng tộc.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, dòng chảy huyết mạch của gia tộc vẫn luôn tuôn chảy không ngừng, bắt đầu từ nền móng vững chãi của Cụ Thủy tổ – vị khai cơ đời thứ I tại Phong Bắc, một tấm gương sáng về tinh thần hiếu học và đỗ đạt Tú tài dưới triều đại nhà Nguyễn. Tiếp nối di sản quý báu ấy, đến đời thứ II, tiền nhân đã làm rạng rỡ tông môn khi giáo dưỡng nên những hậu duệ đông đúc, tạo tiền đề hình thành nên Tam Chi vững chãi như ba chân kiềng.

Truyền thống khoa bảng và y đức của gia đình đã đạt đến đỉnh cao rực rỡ ở đời thứ III với những bậc tiền bối xuất chúng, người thì xuất sắc đỗ Tú tài qua nhiều khoa thi và giữ chức quan cao quý tại Hàn lâm viện, người thì dùng y thuật đức độ để cứu giúp nhân dân. Không chỉ riêng nhánh trưởng, sự hưng thịnh của gia tộc còn lan tỏa qua sự đồng lòng của các vị đại diện tâm huyết từ cả ba nhánh, những người đã chung sức kiến tạo nên ngôi Nhà thờ tộc uy nghiêm trên mảnh đất hương hỏa tại Phong Bắc.

Cho đến các thế hệ tiếp nối và đời con cháu ngày nay, dòng tộc Nguyễn Đình vẫn luôn lấy sự học, y đức và lòng nhân nghĩa làm kim chỉ nam cho mọi hành động. Tên gọi "Nguyễn Đình" giờ đây không chỉ là một danh xưng huyết thống, mà còn là biểu trưng cho một hành trình lập nghiệp đầy tự hào. Đó là lời nhắc nhở các thế hệ hậu sinh hôm nay và mai sau phải luôn hướng về cội nguồn, soi mình vào tấm gương sáng của cha ông để không ngừng tu dưỡng đạo đức, quyết tâm duy trì và phát triển những giá trị tốt đẹp của gia tộc mãi mãi trường tồn.

Kế thừa di chí ấy, Hội đồng Gia tộc cùng toàn thể con cháu thống nhất ban hành bản Tộc Ước này làm kim chỉ nam cho mọi hành động.

Tiếp nối truyền thống từ các bậc tiền nhân, dòng họ Nguyễn Đình không ngừng lớn mạnh qua các thế hệ. Các chi phái, đại diện bởi thế hệ kế thừa từ Cụ Nguyễn Đình Huy, Cụ Nguyễn Văn Đức và Cụ Nguyễn Văn Ngan, luôn duy trì sợi dây liên kết chặt chẽ. Mọi thông tin chi tiết về phả hệ, lịch sử từng chi phái được biên soạn trong bộ Gia phả dòng họ, là nền tảng để hậu duệ tra cứu và vun đắp truyền thống gia đình.

CHƯƠNG II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU & PHẠM VI ÁP DỤNG:

1. Mục đích xây dựng Tộc Ước:

- Gìn giữ cội nguồn: Nhằm thống nhất các quy định về thờ phụng, hiếu hỉ để bảo tồn di sản văn hóa, di tích lịch sử và truyền thống tốt đẹp mà các bậc Tiền bối Tộc Nguyễn Đình đã dày công vun đắp.
- Xây dựng nề nếp: Thiết lập các chuẩn mực ứng xử chung để xây dựng gia tộc trở thành một cộng đồng có văn hóa, có nề nếp, kỷ cương; trong đó "Trên kính dưới nhường", anh em hòa thuận, đùm bọc lẫn nhau.
- Định hướng phát triển: Khuyến khích con cháu phấn đấu học tập, lập thân lập nghiệp, sống có ích cho xã hội, làm rạng danh dòng họ.

2. Yêu cầu đối với thành viên:

- Tính tự giác và Xây dựng: Mọi thành viên tham gia các hoạt động của dòng họ (trực tiếp hoặc trên không gian mạng) phải mang tinh thần xây dựng, tích cực, đặt lợi ích chung của Gia tộc lên trên cái tôi cá nhân.
- Tuân thủ Pháp luật và Văn hóa: Mọi quy định và hành động của Tộc Nguyễn Đình phải tuyệt đối tuân thủ Hiến pháp và Pháp luật của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, phải phù hợp với quy định của chính quyền địa phương và thuần phong mỹ tục của dân tộc.
- Bài trừ lạc hậu: Kiên quyết bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, phô trương lãng phí trong ma chay, cưới hỏi, giỗ chạp.

3. **Phạm vi và Đối tượng áp dụng:**

- Đối tượng: Tất cả thành viên thuộc Tộc Nguyễn Đình (Phong Bắc), bao gồm: Con, Cháu, Dâu, Rể (Nội và Ngoại) và các thành viên được thừa nhận.
- Phạm vi: Áp dụng tại Nhà thờ tộc; tại gia đình riêng (trong việc thờ cúng vọng, giáo dục con cái); và trên không gian mạng (Fanpage, Group của tộc họ).

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ TỘC HỌ:

1. **Thông tin chung:**

- **Tên gọi chính thức: NGUYỄN ĐÌNH TỘC** (Phong Bắc).
- **Địa chỉ trụ sở (Nhà thờ):** Hòa Thọ Đông, Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng.
- **Thông tin liên lạc:** Mọi thông tin liên hệ qua Hội đồng Gia tộc hoặc các kênh thông tin chính thức (Fanpage/Zalo) của tộc:
    - Fanpage: https://www.facebook.com/groups/928611000842060?locale=vi_VN
    - Group Zalo: https://zalo.me/g/ztakhh450
    - Website: www.nguyendinhgiatoc.vn

2. **Cơ cấu Hội đồng Gia tộc: Kế thừa nề nếp gia phong truyền thống và đáp ứng yêu cầu phát triển thực tế của dòng họ trong giai đoạn mới, Gia tộc thống nhất thành lập Hội đồng Gia tộc với cơ cấu như sau:**

- **Thành phần:** Gồm 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 01 Thư ký.
- **Nguyên tắc cơ cấu:** 03 Phó Chủ tịch phải là người đại diện của **03 Chi phái (3 đầu Ông)** để đảm bảo tính đại diện và công bằng.
- **Nhiệm kỳ:** Nhiệm kỳ của Hội đồng Gia tộc là **05 năm**.

3. **Nhân sự và Phân công trách nhiệm (Nhiệm kỳ 2026 – 2030): Đại hội toàn Tộc đã thống nhất bầu chọn các ông có tên sau vào Hội đồng Gia tộc nhiệm kỳ 2026 – 2030 với chức danh và nhiệm vụ cụ thể:**

- ***Chủ tịch Hội đồng Gia tộc:***
    - **Ông: Nguyễn Đình Sang**
    - Nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm cao nhất trước Gia tộc, lãnh đạo và điều hành chung mọi hoạt động.
    - Số điện thoại: 0965106316

- ***Các Phó Chủ tịch:***
    - **Ông: Nguyễn Đình Anh** (Đại diện Chi 1) – **Phó Chủ tịch**.
        - Nhiệm vụ: Phụ trách mảng **Xây dựng, Trang trí và Trùng tu**. Chịu trách nhiệm về kỹ thuật, mỹ thuật trong việc tôn tạo, sửa chữa nhà thờ và các công trình phụ trợ.
        - Số điện thoại: 0937620603

- **Ông: Nguyễn Đình Lại** (Đại diện Chi 2) – **Phó Chủ tịch**.
  - Nhiệm vụ: Phụ trách Ban **Tài chính, Hậu cần và Đối ngoại**. Kiểm soát thu - chi và lo liệu công tác tổ chức, tiếp đón trong các dịp lễ.
  - Số điện thoại: 0935539022

- **Ông: Nguyễn Đình Kỳ** (Đại diện Chi 3) – **Phó Chủ tịch Thường trực**.
  - Nhiệm vụ: Thay mặt Chủ tịch giải quyết, điều hành công việc khi Chủ tịch đi vắng hoặc được ủy quyền; Chịu trách nhiệm chính trong việc **Quản lý tài sản và bảo tồn Di tích** của dòng họ.
  - Số điện thoại: 0914020339

- ***Thư ký Hội đồng:***

  - **Ông: Nguyễn Đình Nhân**

    - Nhiệm vụ: **Công tác Văn phòng:** Ghi chép biên bản các cuộc họp, soạn thảo văn bản và lưu trữ hồ sơ hành chính của dòng họ; **Số hóa Gia phả:** Chịu trách nhiệm xây dựng, quản lý và cập nhật hệ thống Gia phả điện tử, đảm bảo tính trực quan, khoa học, giúp con cháu dễ dàng tra cứu và nắm bắt cội nguồn; **Truyền thông & Kết nối:** Thiết lập, quản trị và phát triển nội dung cho các kênh truyền thông chính thức (Fanpage Facebook, Nhóm Zalo...), giữ vai trò đầu mối kết nối thông tin giữa các thành viên trong và ngoài nước.

    - **Số điện thoại:** 0976311717

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động:

1. **Tiêu chuẩn thành viên:** Thành viên Hội đồng được bầu dựa trên uy tín, năng lực, cái Tâm, cái Đức và tinh thần cống hiến (không phân biệt giới tính).
2. **Trách nhiệm điều hành:** Hội đồng Gia tộc có trách nhiệm tổ chức các cuộc họp định kỳ, phân công nhiệm vụ cụ thể và giải quyết thấu đáo các vấn đề phát sinh trong nội bộ.
3. **Nguyên tắc Dân chủ - Công khai:** Mọi công việc quan trọng như: Nghi lễ cúng kiếng, Xây dựng tu bổ di tích lớn, Đối ngoại và Tài chính... phải được Hội đồng Gia tộc đưa ra bàn bạc công khai, dân chủ.
4. **Hiệu lực quyết định:** Các quyết định của Hội đồng Gia tộc chỉ có hiệu lực thi hành khi nhận được sự đồng thuận của **đa số (trên 70%)** thành viên tham dự cuộc họp tán thành.

CHƯƠNG IV. TÀI SẢN & DI TÍCH:

- **Tài sản chung:** Bao gồm Nhà thờ tộc (Từ đường), các kỷ vật gia bảo và đất đai thuộc quyền quản lý của tộc.
- **Di tích:** Các khu lăng mộ tổ tiên và các công trình văn hóa tâm linh của dòng họ. Nhà thờ tộc và khuôn viên đất đai tại Phường Cẩm Lệ là tài sản chung vĩnh viễn, thiêng liêng và bất khả xâm phạm của toàn gia tộc Nguyễn Đình.
- **Pháp lý:** Đất đai có nguồn gốc rõ ràng (từ của hồi môn bên ngoại tộc Ông Văn và sự bồi đắp của các đời), hiện đã được xác lập quyền sở hữu hợp pháp (Sổ đỏ), minh bạch. Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất tuy đứng tên đại diện là ông **Nguyễn Đình Sang** (do quy

định pháp luật thời điểm cấp), nhưng bản chất là **tài sản chung của dòng họ**. Không một cá nhân nào có quyền tự ý chuyển nhượng, cầm cố hoặc sử dụng sai mục đích. Mọi hành vi xâm phạm, tranh chấp hoặc thông tin sai lệch về nguồn gốc đất đai đều bị nghiêm cấm và bác bỏ.

CHƯƠNG V. QUY ĐỊNH VỀ THỜ CÚNG, LỄ NGHI & HIẾU HỶ:

1. **Quy định về Nghi thức Thờ cúng:**

- **Tính chất nghi lễ:** Mọi nghi lễ tại Nhà thờ tộc phải được tổ chức trang trọng... kiên quyết bài trừ các hủ tục mê tín dị đoan. Phần lễ nhạc ưu tiên sử dụng kèn trống truyền thống phù hợp với không khí trang nghiêm của ngày Chạp mả. Tránh tổ chức các hình thức hát xướng, sân khấu hóa (như hò khoan, bài chòi) gây tốn kém lãng phí và không phù hợp với không gian thờ tự.
- **Người Chủ tế:** Vai trò Chủ tế thường do Trưởng tộc hoặc một người có uy tín cao trong họ được đồng thuận bầu ra đại diện. Toàn thể con cháu tham dự phải giữ thái độ thành kính, ăn mặc chỉnh tề, trang nghiêm theo đúng thuần phong mỹ tục.
- **Thứ tự thực hiện:** Trường hợp Chủ tế vắng mặt, người lớn thứ hai trong họ sẽ đại diện thực hiện theo đúng thứ tự tôn ti trật tự đã duy trì từ xưa đến nay.
- **Trang phục nghi lễ:** Trong các buổi đại tế, người đại diện đứng cúng sẽ mặc áo màu đỏ. Đại diện của các chi phái khác tham gia đứng hai bên bàn thờ sẽ mặc áo dài màu xanh hoặc xanh đen.
- **Trách nhiệm luân phiên:** Các gia đình hoặc nhánh tộc được Hội đồng Gia tộc phân công phụ trách thờ cúng tại các dịp lễ cúng cụ thể phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng lịch trình và tuân thủ nghiêm ngặt các nghi lễ truyền thống của dòng họ.

2. **Các lễ cúng trong năm: Hàng năm, Tộc tổ chức các ngày lễ chính một cách trang trọng để con cháu tề tựu hướng về cội nguồn:**

- **Lễ Xuân Kỳ:** Tổ chức vào ngày **02 tháng 02 Âm lịch**.
- **Lễ Thu Tế (Kiêm Húy nhật Thủy tổ):** Tổ chức vào ngày **21 tháng 07 Âm lịch**.
- **Lễ Chạp mả:** Tổ chức vào ngày **10 tháng 11 Âm lịch**.
- **Tết Nguyên Đán:** Tổ chức từ ngày 30 Tết đến mùng 3 tháng Giêng.
- **Các lễ khác:** Ngoài các lễ tại từ đường, dòng tộc còn có các lễ như là:1) Chạp mả trong tộc Nguyễn Văn (Câu Lâu); 2) Chạp mả bên Tộc Ông (Bên nhà ông Lam); 3) Chạp mả Tộc Trần (Hoà Châu); 4) Chạp Mả Tộc Nguyễn (phía nhà Ông Chỉnh); 5) Lễ Cầu An Cúng Xóm; 6) Chạp Mả Làng. Hàng năm, gia tộc giao cho gia đình lo hậu cần (đi chợ) Lễ Chạp mả chính của Tộc trong năm đó chịu trách nhiệm lo liệu lễ vật và có trách nhiệm tham gia đầy đủ cùng đại diện Hội đồng Gia tộc cho các buổi lễ này để giữ gìn đạo lý "uống nước nhớ nguồn".

3. **Phân công thực hiện: Hội đồng Gia tộc thống nhất phân công các gia đình chịu trách nhiệm hương khói và hậu cần cụ thể như sau:**

- **Các ngày Lễ chính:**
    - **Lễ Xuân Kỳ:** Giao cho gia đình ông **Nguyễn Đình Lại** lo liệu.
    - **Lễ Thu Tế:** Giao cho gia đình ông **Nguyễn Đình Diêm** lo liệu.

- **Trực cúng Tết Nguyên Đán:**
  - **Ngày 30 Tết (Lễ Rước Ông Bà):** Gia đình ông **Nguyễn Đình Nghĩa**.
  - **Ngày Mồng 1 Tết:** Gia đình ông **Nguyễn Đình Kinh**.
  - **Ngày Mồng 2 Tết:** Gia đình ông **Nguyễn Đình Kỳ**.
  - **Ngày Mồng 3 Tết (Lễ Đưa Ông Bà):** Gia đình ông **Nguyễn Đình Hòa**.
- **Lễ Chạp mả (10/11 Âm lịch):**
  - Hàng năm phân bổ **02 gia đình** chịu trách nhiệm chính lo liệu công tác hậu cần (mua sắm, nấu nướng, dọn dẹp) theo danh sách luân phiên đính kèm Tộc Ước này.
  - Các gia đình này cũng đồng thời thực hiện nghĩa vụ tham gia đi cúng Chạp mả tại quê gốc tại nhà thờ Nguyễn Văn Câu Lâu và Tộc Ông như đã nêu ở mục 2.

4. **Kinh phí: Kinh phí các lễ cúng trong năm được trích từ Quỹ tộc. Quỹ tộc được hình thành từ sự đóng góp bắt buộc theo trách nhiệm (định kỳ hàng năm của các đinh/hộ) và sự đóng góp tự nguyện (phát tâm công đức) của toàn thể con cháu trong và ngoài nước.**

- **Phê duyệt và Phân bổ: Kinh phí các lễ cúng trong năm được Hội đồng Gia tộc thông qua và phân bổ cho các gia đình lo liệu từng lễ vào ngày Chạp mả hàng năm (10/11 Âm lịch). Điều này giúp các gia đình chủ động về nguồn tài chính cho các ngày lễ trong năm kế tiếp.**
- **Họp trù bị:** Các gia đình được phân công hậu cần phải tổ chức họp trù bị vào ngày **01 tháng 11 Âm lịch hàng năm** để thống nhất kế hoạch chi tiết, thực đơn và dự trù kinh phí cho ngày Chạp mả.
- **Quyết toán:** Sau khi hoàn thành, chi phí sẽ được quyết toán đầy đủ dựa trên hóa đơn, chứng từ thực tế theo đúng quy định tài chính của gia tộc.

5. **Việc Hỷ: Quy định về Hiếu - Hỷ: Nhằm thắt chặt tình cốt nhục và sự gắn kết giữa Tam Chi, gia tộc quy định:**

- **Việc Hỷ (Cưới hỏi, Khánh thành, Vinh quy):** Khi thành viên trong tộc có tin vui (cưới hỏi, con cháu đỗ đạt, mừng thọ...), khuyến khích gia đình thông báo để Hội đồng Gia tộc và các chi phái cùng chia vui. Tộc sẽ có quà chúc mừng hoặc đại diện tham dự tùy theo quy mô và điều kiện Quỹ tộc.
- **Việc Hiếu (Tang chế, Thăm viếng):** Khi có thành viên qua đời, Hội đồng Gia tộc có trách nhiệm thông báo đến toàn thể con cháu. Các chi phái cùng phối hợp thăm viếng, chia buồn và hỗ trợ tang gia theo tinh thần "môi hở răng lạnh".

CHƯƠNG VI. QUYỀN LỢI & NGHĨA VỤ CỦA THÀNH VIÊN GIA TỘC:

Để xây dựng một gia tộc Nguyễn Đình vững mạnh, trường tồn và phát triển theo đúng kim chỉ nam "Nhân nghĩa - Hiếu học", Hội đồng Gia tộc quy định rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mọi thành viên như sau:

1. **Quyền lợi của thành viên:**

Mọi con cháu trong dòng tộc Nguyễn Đình, không phân biệt chi phái hay nơi cư ngụ, đều được hưởng các quyền lợi sau:

- **Quyền Tâm linh & Cội nguồn:** Được ghi danh vào Gia phả, được tổ tiên che chở và có quyền tham gia mọi nghi lễ cúng tế, giỗ chạp tại Nhà thờ tộc để hướng về cội nguồn.
- **Quyền Thông tin:** Được cập nhật đầy đủ về các hoạt động của gia tộc, các kỳ đại hội và các quyết định quan trọng của Hội đồng Gia tộc.
- **Quyền Khuyến học - Khuyến tài:** Con cháu có thành tích học tập xuất sắc, đỗ đạt cao hoặc có đóng góp đặc biệt cho xã hội sẽ được tộc vinh danh và khen thưởng xứng đáng từ Quỹ Khuyến học của tộc.
- **Quyền Tương trợ:** Được gia tộc thăm hỏi, động viên và hỗ trợ tinh thần, vật chất trong các dịp Hiếu - Hỷ hoặc khi gặp khó khăn, hoạn nạn theo đúng tinh thần "máu chảy ruột mềm".

2. Nghĩa vụ của thành viên:

- **Giữ gìn Gia phong:** Sống và làm việc theo pháp luật, giữ gìn đạo đức lối sống, không làm tổn hại danh dự dòng tộc. Noi gương các bậc tiền nhân đỗ đạt **Hàn lâm viện** để không ngừng học tập.
- **Trách nhiệm Thờ phụng & Tham gia:** Thực hiện nghiêm túc các phần việc được Tộc phân công (theo Chương 5). Có mặt tham gia đầy đủ các ngày lễ chính, đặc biệt là ngày **Chạp mả (10/11 Âm lịch)**.
- **Đoàn kết Tam Chi:** Luôn có ý thức gắn kết giữa ba nhánh (ông Nghị, ông Điều, ông Sổ), giúp đỡ anh em trong họ, cùng hướng về lợi ích chung của gia tộc.

CHƯƠNG VII. TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN TỘC:

1. Quỹ Tộc là gì?

Quỹ tộc là toàn bộ tài sản, tiền mặt và hiện vật thuộc sở hữu chung của Gia tộc Nguyễn Đình, được hình thành từ sự đóng góp, công đức của các thế hệ con cháu. Quỹ tộc hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, mà là nguồn lực vật chất thiêng liêng và huyết mạch duy nhất để chi dùng cho các công việc chung như: hương khói, tế lễ, tu bổ Từ đường, khuyến học và tương trợ Hiếu - Hỷ.

2. Nguồn hình thành và Nghĩa vụ đóng góp:

Kinh phí hoạt động của gia tộc được hình thành từ 03 nguồn chính:

- **Sự đóng góp bắt buộc (Trách nhiệm):** Của các Nam đinh (con trai) hàng năm.
- **Sự đóng góp tự nguyện (Công đức):** Của các mạnh thường quân, doanh nhân thành đạt trong tộc; cùng tấm lòng thơm thảo của con gái, dâu, rể và cháu ngoại.
- **Tiền đi lễ (Tiền cúng):** Của toàn thể con cháu nội, ngoại dâng cúng tại lễ Chạp mả hàng năm. Đây là tấm lòng thành kính dâng lên tổ tiên để cùng chung tay lo việc hương khói.

3. Đối tượng & Mức đóng góp:

- **Đối tượng và Trách nhiệm:**
    - Nam đinh (con trai) từ 18 tuổi trở lên, đã lập gia đình và có thu nhập ổn định có nghĩa vụ đóng góp Quỹ tộc hàng năm.

- Mức đóng cụ thể được Hội đồng Gia tộc thông qua và phân bổ vào ngày Chạp mả (10/11 Âm lịch) cho năm kế tiếp. Thông thường khoảng 1triệu đến 1,5 triệu / đầu ông. (Năm 2025 là 1,3 triệu)

- **Chế độ Miễn giảm (Tính nhân văn):**

  - **Miễn 100%:** Người cao tuổi (trên 70 tuổi), người khuyết tật, hoặc con cháu trai ở xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (miễn phần chi phí chung).
  - **Giảm 50%:** Nam đinh từ 18 tuổi trở lên chưa lập gia đình, đang đi học hoặc đang thực hiện **nghĩa vụ quân sự**.
  - **Xét miễn giảm đặc biệt:** Đối với các trường hợp đau ốm kéo dài hoặc làm ăn thua lỗ nặng nề (sau khi báo cáo với Hội đồng).

4. Cơ chế Quản lý Tài chính:

Để đảm bảo sự minh bạch và hiệu quả, quy chế quản lý tài chính được quy định nghiêm ngặt như sau:

- **Thành lập Ban Tài chính Tộc:** Trực thuộc Hội đồng Gia tộc. Bao gồm Chủ tịch Hội đồng Gia tộc, Phó Chủ Tịch, Thư ký và do Gia tộc tín nhiệm cử ra để chuyên trách quản lý thu - chi.
- **Tài khoản Ngân hàng:** Quỹ Tộc được giao cho Phó Chủ Tịch - Phụ trách Ban Tài chính, Hậu cần và Đối ngoại, chú **Nguyễn Đình Lại** đứng tên. Số tài khoản: **0935539022**, tại ngân hàng **VietinBank, chi nhánh Đà Nẵng**.
- **Nguyên tắc Ghi chép:** Mọi khoản thu – chi dù nhỏ nhất đều phải có chứng từ, hóa đơn rõ ràng và được ghi chép đầy đủ vào sổ sách kế toán của Tộc.
- **Chế độ Báo cáo:** Tình hình Thu – Chi và số dư Quỹ Tộc phải được **công khai báo cáo ít nhất 01 lần/năm** trước toàn thể Gia tộc (vào dịp Chạp mả) để lấy ý kiến đóng góp và thông qua.

CHƯƠNG VIII. BẢO TỒN GIA PHẢ & QUẢN LÝ NHÂN KHẨU:

Gia phả là "báu vật" của dòng họ, là sợi dây huyết thống ghi chép lại nguồn cội, công đức tổ tiên và sự phát triển của các thế hệ. Để đảm bảo Gia phả luôn chính xác và đầy đủ, Hội đồng Gia tộc quy định như sau:

1. Nguyên tắc Quản lý Gia phả:

- **Tính chính xác:** Gia phả phải ghi chép trung thực, đầy đủ thông tin về các đời, các chi phái, thứ bậc và danh tính của từng thành viên.
- **Lưu trữ:** Bản gốc Gia phả được lưu giữ trang trọng tại Nhà thờ tộc. Ngoài ra, cần có các bản sao (hoặc bản số hóa) do Ban Thư ký hoặc đại diện các Chi phái lưu giữ để tiện tra cứu và phòng ngừa rủi ro hư hỏng.

2. Trách nhiệm Kê khai Biến động Nhân khẩu:

Mọi thành viên trong gia tộc có trách nhiệm và nghĩa vụ thông báo kịp thời các biến động về nhân khẩu của gia đình mình cho Ban Thư ký hoặc Tộc trưởng để cập nhật vào Sổ bộ. Cụ thể:

- Việc Sinh (Thêm người): Khi sinh con (trai/gái), gia đình cần cung cấp: Họ tên, ngày giờ tháng năm sinh (Dương lịch & Âm lịch), tên cha mẹ. Việc này nhằm xác định thế thứ và quyền lợi của thành viên mới.
- Việc Hôn (Cưới hỏi):
    - *Con trai lấy vợ:* Kê khai họ tên con dâu, ngày tháng năm sinh, quê quán, họ tên cha mẹ vợ.
    - *Con gái lấy chồng:* Kê khai họ tên con rể, quê quán, ngày cưới.
- Việc Tử (Qua đời): Khi có người thân qua đời, gia đình phải báo cáo chính xác: Ngày giờ mất (để tính ngày Giỗ), nơi an táng, tuổi thọ. Thông tin này cực kỳ quan trọng để duy trì việc hương khói sau này.
- Thay đổi thông tin khác: Khuyến khích cập nhật các thay đổi về trình độ học vấn (đỗ đạt), địa chỉ cư trú, số điện thoại liên lạc để tiện cho việc kết nối dòng tộc.

3. Thời điểm và Quy trình Cập nhật:

- Định kỳ hàng năm: Ngày Lễ Chạp mả (10/11 Âm lịch) là thời điểm chính thức để các gia đình rà soát và báo cáo bổ sung thông tin nhân khẩu trong năm qua cho Hội đồng Gia tộc.
- Tu bổ Gia phả: Định kỳ (ví dụ: 05 năm hoặc 10 năm), Hội đồng Gia tộc sẽ tổ chức biên soạn lại hoặc in ấn, phát hành Gia phả mới để cập nhật toàn bộ các dữ liệu đã thay đổi, đảm bảo tính kế thừa cho con cháu mai sau.

Việc mỗi thành viên tự giác kê khai nhân khẩu và gìn giữ Gia phả chính là hành động thiết thực nhất để khẳng định mình là một phần của dòng máu Nguyễn Đình, giúp cho thế hệ sau biết rõ cội nguồn, không bao giờ lạc mất nhau giữa dòng đời.

4. Quy định về việc thừa nhận thành viên (Nhận tổ quy tông):

Thể hiện tinh thần nhân đạo và quyền con người, gia tộc đồng ý việc ghi nhận con cháu vào Gia phả đối với các trường hợp cá nhân có con nhưng không lập hôn thú. Để con cháu mang họ Nguyễn Đình được dòng họ chính thức thừa nhận, cha mẹ hoặc cá nhân người muốn nhập tộc phải xin ý kiến Hội đồng Gia tộc. Khi được chấp thuận, gia đình cần chuẩn bị một mâm cơm dâng cúng cáo tổ tiên tại Nhà thờ. Sau nghi lễ này, thành viên mới sẽ chính thức được cập nhật thông tin vào Sổ bộ và hệ thống Gia phả điện tử của dòng họ.

CHƯƠNG IX. HỌC HÀNH, TU DƯỠNG, DỰNG NGHIỆP:

Tiếp nối mạch phúc của dòng họ Nguyễn Đình – nơi sản sinh ra những bậc tiền nhân đỗ đạt khoa bảng (Cụ Tú tài, Cụ Hàn lâm viện), Hội đồng Gia tộc quy định những nguyên tắc cốt lõi về việc học tập, rèn luyện và phát triển sự nghiệp cho con cháu như sau:

1. Về sự Học (Học vấn):

- **Tinh thần Hiếu học:** Mọi thành viên trong gia tộc phải nhận thức sâu sắc rằng: "Sự học là con đường ngắn nhất để thoát nghèo và vươn tới vinh quang". Con cháu phải phát huy tối đa tư chất thông minh và truyền thống hiếu học của tiền nhân.
- **Học đi đôi với hành:** Không chỉ học để lấy bằng cấp, mà phải học để có kiến thức thực tế, nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn. Gia tộc khuyến khích tinh thần "Học tập suốt đời", dù ở độ tuổi nào cũng không ngừng trau dồi tri thức.
- **Trách nhiệm của Phụ huynh:** Cha mẹ có trách nhiệm tạo điều kiện tốt nhất cho con cái đến trường. Tuyệt đối không để con cháu bỏ học vì lý do chủ quan. Nếu gặp khó khăn về kinh tế, phải báo ngay cho **Ban Khuyến học** để được Tộc hỗ trợ kịp thời.

2. **Về Tu dưỡng (Đạo đức):**

- **Gìn giữ Gia phong:** Mỗi thành viên phải lấy chữ **"HIẾU - NGHĨA"** làm đầu.
    - Ở nhà phải hiếu thuận với ông bà, cha mẹ.
    - Ra ngoài phải kính trên nhường dưới, sống chan hòa, nhân ái.
- **Rèn luyện lối sống:** Con cháu Nguyễn Đình phải sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật. Kiên quyết tránh xa các tệ nạn xã hội (cờ bạc, rượu chè bê tha, ma túy...) làm hoen ố danh dự dòng họ.
- **Đoàn kết nội tộc:** Tuyệt đối không được gây gổ, chia rẽ mất đoàn kết giữa các Chi phái. Mọi mâu thuẫn (nếu có) phải được giải quyết trên tinh thần "đóng cửa bảo nhau", tôn trọng sự hòa giải của Hội đồng Gia tộc.

3. **Về Dựng nghiệp (Lập thân, Lập nghiệp):**

- **Chí thú làm ăn:** Khuyến khích con cháu rèn luyện tài năng, nuôi dưỡng khát vọng lớn để **lập thân, lập nghiệp** vững chắc. Dù làm công việc gì (trí óc hay chân tay), miễn là lao động chân chính và hợp pháp đều được Gia tộc trân trọng.
- **Khuyến khích Kinh doanh:** Tộc đặc biệt khuyến khích và ủng hộ con cháu dấn thân vào con đường kinh doanh, khởi nghiệp, làm giàu chính đáng. Những doanh nhân thành đạt trong họ không chỉ là niềm tự hào mà còn là chỗ dựa vững chắc cho sự phát triển của Quỹ tộc.
- **Tương trợ phát triển:** Khuyến khích sự liên kết, hợp tác làm ăn giữa các thành viên trong họ. Người đi trước dìu dắt người đi sau, người thành đạt chia sẻ kinh nghiệm và cơ hội cho người mới khởi nghiệp, tạo thành một cộng đồng doanh nhân họ Nguyễn Đình đoàn kết và hưng thịnh.

4. **Trách nhiệm làm rạng danh dòng tộc:**

- Mục tiêu cao nhất của việc "Học hành, Tu dưỡng, Dựng nghiệp" chính là **làm rạng danh dòng tộc**. Mỗi thành công của cá nhân là một bông hoa tô điểm thêm cho trang sử vàng của họ Nguyễn Đình. Ngược lại, mỗi sai lầm, vi phạm đạo đức của cá nhân đều làm ảnh hưởng đến uy tín chung của cả họ, cần phải nghiêm khắc chấn chỉnh.

"Ngọc bất trác bất thành khí, Nhân bất học bất tri lý". Sự nghiệp của tổ tiên để lại có to lớn đến đâu, nếu con cháu đời sau không chịu tu dưỡng và học tập thì cũng sẽ mai một. Chương quy định này là lời nhắc nhở ân cần nhưng cũng đầy nghiêm khắc của Cha Ông, mong muốn

thế hệ hậu sinh luôn giữ vững nề nếp gia phong, "Rèn đức - Luyện tài" để xứng đáng là con cháu của dòng họ Nguyễn Đình văn hiến.

CHƯƠNG X. XÂY DỰNG VĂN HOÁ GIA ĐÌNH & GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG:

Gia tộc Nguyễn Đình luôn tâm niệm: "Gia đình là tế bào của xã hội, Tộc họ là điểm tựa của gia đình". Để dòng họ được người đời kính trọng, mỗi gia đình thành viên phải là một tấm gương sáng về văn hóa và đạo đức.

5. Xây dựng Nếp sống Văn hóa tại Địa phương:

- **Gương mẫu chấp hành:** Mỗi gia đình thành viên phải gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và quy định của chính quyền địa phương nơi cư trú.
- **Gia đình Văn hóa:** Phấn đấu 100% các hộ gia đình trong tộc đều đạt danh hiệu "Gia đình Văn hóa". Sống chan hòa, đoàn kết với xóm giềng, không để xảy ra điều tiếng thị phi làm ảnh hưởng đến uy tín dòng họ.
- **Bảo vệ Môi trường:** Có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp tại nơi ở và tại khu vực Nhà thờ tộc.

6. Điều 2. Hoạt động Thăm hỏi & Tương trợ (Tương thân tương ái):

Phát huy truyền thống "Lá lành đùm lá rách", Hội đồng Gia tộc và các gia đình thành viên thực hiện nghiêm túc việc quan tâm, chia sẻ:

- **Khi ốm đau, hoạn nạn:**
  - Đối với các trường hợp thành viên (hoặc tứ thân phụ mẫu) bị ốm đau, tai nạn phải nằm viện: Đại diện Chi phái hoặc Hội đồng Gia tộc sẽ tổ chức đoàn đến thăm hỏi, động viên kịp thời.
  - Trường hợp gặp rủi ro bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn, bệnh hiểm nghèo...) khiến kinh tế kiệt quệ: Hội đồng Gia tộc sẽ kêu gọi sự chung tay đóng góp của toàn tộc để hỗ trợ vượt qua nghịch cảnh.
- **Khi tuổi già, cô đơn:**
  - Định kỳ (vào các dịp Lễ, Tết), Tộc tổ chức các đoàn đến thăm và tặng quà mừng thọ cho các bậc cao niên trong họ.
  - Đặc biệt quan tâm, chăm sóc tinh thần cho những người già neo đơn, không nơi nương tựa trong dòng tộc.

7. Gắn kết với Cộng đồng Xã hội:

- **Tham gia hoạt động xã hội:** Khuyến khích con cháu tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, khuyến học tại địa phương.
- **Lan tỏa giá trị:** Mỗi hành động đẹp của con cháu Nguyễn Đình ngoài xã hội chính là cách thiết thực nhất để quảng bá và nâng cao vị thế, danh tiếng của dòng tộc.

Văn hóa dòng họ không chỉ đóng khung sau lũy tre làng hay trong khuôn viên nhà thờ, mà phải được lan tỏa ra cộng đồng qua cách ứng xử văn minh của từng người con, người cháu. Khi mỗi gia đình nhỏ đều hạnh phúc và gương mẫu, cây đại thụ Nguyễn Đình sẽ ngày càng bám rễ sâu vào lòng đất mẹ và vươn cành lá sum suê, che chở cho muôn đời sau.

CHƯƠNG XI. NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ & VĂN HOÁ TRUYỀN THÔNG:

Để giữ gìn hình ảnh uy nghiêm của dòng họ Nguyễn Đình và duy trì tình đoàn kết bền vững, Hội đồng Gia tộc quy định các nguyên tắc ứng xử bắt buộc đối với mọi thành viên như sau:

1. Ứng xử trong Gia tộc và Xã hội (Giữ gìn Gia phong):

1. **Nguyên tắc cốt lõi:** Lấy chữ **"HÒA"** làm quý. Mọi hành xử phải tuân thủ tôn ti trật tự **"Trên kính dưới nhường"**, có lớp có lang.
2. **Giao tiếp ứng xử:**
    - **Kẻ nói người nghe:** Khi bàn bạc việc họ hay giao tiếp thường ngày, phải tôn trọng người đối diện. Người lớn nói, người nhỏ phải lắng nghe và tiếp thu; người nhỏ góp ý, người lớn cần bình tĩnh xem xét.
    - **Kiểm soát cái "Tôi":** Nghiêm cấm việc đề cao cái "Tôi" cá nhân quá mức dẫn đến lấn lướt, coi thường người khác. Trong gia tộc, lợi ích chung và tình thâm cốt nhục phải đặt lên hàng đầu.
    - **Tránh xung đột:** Tuyệt đối tránh cãi vã, to tiếng làm mất hòa khí và để người ngoài chê cười. Mọi mâu thuẫn phải được giải quyết bằng sự bình tĩnh, đóng cửa bảo nhau.
3. **Tuân thủ Pháp luật & Đạo đức:**
    - Sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật; giữ gìn thuần phong mỹ tục, quan hệ tốt với xóm giềng.
    - **Hôn nhân:** Tuyệt đối cấm kết hôn cận huyết thống để đảm bảo nòi giống và tuân thủ Luật Hôn nhân & Gia đình. Vợ chồng phải sống thủy chung, hòa thuận làm gương cho con cái.

2. Quy tắc hoạt động trên Không gian mạng (Fanpage/Group Zalo/Facebook):

Để giữ gìn hình ảnh uy nghiêm của dòng họ trên môi trường Internet và kết nối các thành viên ở xa, mọi người phải cam kết thực hiện:

- **Nội dung được khuyến khích:**
    - Chia sẻ thông tin tích cực, hình ảnh hoạt động lễ nghĩa của gia tộc.
    - Vinh danh thành tích học tập, công tác của con cháu; chia sẻ tư liệu tìm về cội nguồn.
    - Thảo luận xây dựng, đóng góp ý kiến cho sự phát triển của Quỹ tộc.
- **Các hành vi BỊ CẤM:**
    - Đăng tải nội dung phản động, đồi trụy, vi phạm pháp luật Nhà nước.
    - Sử dụng diễn đàn chung của dòng họ để spam mua bán, quảng cáo hàng hóa cá nhân gây phiền toái.
    - Bình luận khiếm nhã, bôi nhọ, xúc phạm danh dự thành viên khác hoặc dùng từ ngữ thiếu văn hóa làm ảnh hưởng uy tín Dòng Tộc.

- **Quyền của Ban quản trị:** Ban quản trị Fanpage/Group có quyền xóa bài viết vi phạm hoặc chặn (block) thành viên ra khỏi nhóm mà không cần báo trước nếu tái phạm nhiều lần.

3. **Quy định về Xử lý Vi phạm:**

Để đảm bảo kỷ cương, Hội đồng Gia tộc thiết lập chế tài xử lý các vi phạm như sau:

- **Nhắc nhở & Giáo dục:** Đối với vi phạm lần đầu, vi phạm nhỏ (như to tiếng do nóng giận, lỡ lời trên mạng...), Đại diện Chi phái hoặc Trưởng bối sẽ gặp gỡ riêng để nhắc nhở, phân tích lẽ phải trái để thành viên tự rút kinh nghiệm.
- **Phê bình trước Tộc:** Đối với thành viên cố tình vi phạm nhiều lần, gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng hoặc làm tổn hại danh dự dòng họ: Hội đồng Gia tộc sẽ đưa ra kiểm điểm, phê bình công khai trong cuộc họp Tộc (hoặc ngày Chạp mả).
- **Các biện pháp chế tài khác:**
    - Cắt thi đua, không xét khen thưởng/khuyến học trong năm đối với gia đình có thành viên vi phạm nghiêm trọng.
    - Trong trường hợp vi phạm pháp luật hình sự hoặc các tệ nạn xã hội nghiêm trọng, dòng họ sẽ không can thiệp bao che và để pháp luật xử lý.

CHƯƠNG XII. KHUYẾN HỌC & KHEN THƯỞNG:

Phát huy truyền thống "Hiếu học - Khoa bảng" của dòng họ Nguyễn Đình, đặc biệt là noi gương Cụ Hiển tổ Nguyễn Đình Huy (Hàn lâm viện Đãi chiếu), công tác Khuyến học - Khuyến tài được xác định là nhiệm vụ trọng tâm để bồi dưỡng nhân tài, làm rạng danh dòng tộc.

1. **Mục đích:**

- Động viên, khích lệ tinh thần thi đua học tập, rèn luyện đạo đức của con cháu trong gia tộc.
- Kịp thời ghi nhận và tôn vinh những thành tích xuất sắc, tạo niềm tự hào và động lực phấn đấu cho các thế hệ kế tiếp.
- Hỗ trợ, nâng đỡ những con cháu có hoàn cảnh khó khăn nhưng giàu nghị lực vươn lên trong học tập.

2. **Đối tượng được Khen thưởng:**

Tất cả con cháu (nội, ngoại) của gia tộc Nguyễn Đình đang theo học tại các cấp hoặc đang công tác đều được xét khen thưởng nếu đạt các thành tích sau trong năm:

- **Thành tích Học tập & Nghiên cứu:**
    - Đỗ đạt học vị cao: Tiến sĩ, Thạc sĩ.
    - Trúng tuyển vào các trường Đại học (hệ chính quy).
    - Tốt nghiệp Đại học loại Giỏi/Xuất sắc.
    - Đạt danh hiệu "Học sinh Giỏi/Xuất sắc" các cấp (Tiểu học, THCS, THPT).
- **Thành tích Thi đua & Năng khiếu:**

  - Đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) trong các kỳ thi học sinh giỏi, năng khiếu, thể thao cấp Quận/Huyện, Tỉnh/Thành phố, Quốc gia và Quốc tế.
- **Vinh danh đặc biệt:**
  - Các cá nhân được Nhà nước phong tặng các danh hiệu cao quý (Giáo sư, Phó Giáo sư, Nghệ sĩ/Thầy thuốc/Nhà giáo Ưu tú hoặc Nhân dân...).

3. Định mức và Hình thức Khen thưởng:

Mức thưởng cụ thể ("Giá trị suất quà") sẽ do Hội đồng Gia tộc quyết định hàng năm dựa trên tình hình Quỹ Tộc, đảm bảo trang trọng và ý nghĩa:

- **Giấy Khen Tộc:** Mọi cá nhân đạt thành tích đều được nhận Giấy khen, Huy hiệu vinh danh của Tộc trưởng.
- **Phần thưởng (Hiện kim/Hiện vật):** Phân theo các mức:
  - *Mức Đặc biệt:* Dành cho Tiến sĩ, Giáo sư, Giải Quốc gia/Quốc tế.
  - *Mức 1:* Dành cho Thạc sĩ, Đỗ Đại học, Tốt nghiệp loại Giỏi, Giải cấp Tỉnh.
  - *Mức 2:* Dành cho Học sinh giỏi cấp 3, Giải cấp Thành phố
  - *Mức 3:* Dành cho Học sinh giỏi cấp 1, cấp 2.

4. Quy trình xét duyệt và Trao thưởng:

Để đảm bảo sự trang nghiêm và công bằng, quy trình thực hiện như sau:

- **Báo cáo thành tích:** Các bậc phụ huynh (hoặc đại diện Chi phái) có trách nhiệm nộp bản photo/hình ảnh giấy khen, giấy báo trúng tuyển... cho Ban Khuyến học Tộc **trước ngày 30 tháng 10 Âm lịch** hàng năm để tổng hợp.
- **Lễ Báo công (Vinh quy bái tổ):** Trước khi nhận thưởng, con cháu sẽ dâng hương báo cáo thành tích trước bàn thờ Tổ tiên để bày tỏ lòng biết ơn.
- **Trao thưởng:** Lễ tuyên dương được tổ chức trọng thể vào ngày **Lễ Chạp mả (10/11 Âm lịch)** hàng năm, trước sự chứng kiến của toàn thể gia tộc.
  - *Lưu ý:* Khuyến khích con cháu trực tiếp về nhận thưởng để thắt chặt tình thân (trừ trường hợp bất khả kháng).

5. Quỹ Khuyến học & Tương trợ:

Bên cạnh việc khen thưởng, Tộc trích một phần Quỹ để trao Học bổng Vượt khó cho con cháu có hoàn cảnh khó khăn nhưng nỗ lực đạt thành tích khá/giỏi, nhằm đảm bảo "trong họ Nguyễn Đình không ai bị bỏ lại phía sau vì nghèo khó".

CHƯƠNG XIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:

Bản Quy ước này (còn gọi là Tộc Ước) là văn bản pháp quy cao nhất của Gia tộc Nguyễn Đình, thể hiện ý chí và nguyện vọng chung của toàn thể con cháu.

1. Trách nhiệm thực hiện:

- **Tính bắt buộc:** Tất cả con cháu trong tộc (không phân biệt dâu, rể, trai, gái) đều có trách nhiệm tìm hiểu, tôn trọng và thực hiện nghiêm túc các điều khoản ghi trong Tộc ước.

- **Nguyên tắc thông hiểu:** Nếu ai chưa đọc hoặc chưa rõ nội dung nào thì có quyền yêu cầu Chủ tịch Hội đồng Gia tộc hoặc các bậc trưởng bối giải thích cặn kẽ trước khi phát biểu hoặc hành động, tránh hiểu sai làm lệch lạc tôn chỉ dòng họ.

2. **Hiệu lực và Sửa đổi:**

- **Hiệu lực:** Bản Quy ước này sau khi phổ biến rộng rãi 30 ngày để lấy ý kiến và chỉnh sửa hoàn thiện, sẽ chính thức có giá trị bắt buộc thi hành đối với tất cả người trong dòng họ Nguyễn Đình từ nay về sau.
- **Sửa đổi:** Tùy theo yêu cầu phát triển của xã hội qua từng thời kỳ, các điều khoản có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Tuy nhiên, việc sửa đổi này phải do **Đại hội toàn Tộc** quyết định và thông qua bằng biểu quyết.

LỜI KẾT:

"Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn, Nước có nguồn mới bể rộng sông sâu". *Bản Tộc ước này được lập ra không phải để ràng buộc khắt khe, mà để nhắc nhở con cháu biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau, cùng nhau giữ gìn "ngọn lửa" mà Tổ tiên đã trao lại. Kính mong toàn thể con cháu nội ngoại đồng lòng thực hiện để dòng họ Nguyễn Đình đời đời hưng thịnh.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG GIA TỘC

Biên soạn & điều chỉnh bởi Nguyễn Đình Nam, Nguyễn Đình Nhân

Tháng 01 năm 2026_Điều chỉnh bổ sung lần 2 Tháng 11 năm 2026

Đại diện Nhánh 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện Nhánh 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện Nhánh 3

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC: DANH SÁCH LUÂN PHIÊN:

LO HẬU CẦN LỄ CHẠP MẢ (10/11 ÂL)

NĂM	GIA ĐÌNH 1	GIA ĐÌNH 2	GHI CHÚ
2026	Nguyễn Đình Kỳ	Nguyễn Đình Nghĩa	Năm Bính Ngọ
2027	Nguyễn Đình Hoà	Nguyễn Đình Vui	Năm Đinh Mùi
2028	Nguyễn Đình Bình	Nguyễn Đình Tuấn	Năm Mậu Thân
2029	Nguyễn Đình Lại	Nguyễn Đình Hy	Năm Kỷ Dậu
2030	Nguyễn Đình Kinh	Nguyễn Đình Thuận	Năm Canh Tuất
2031	Nguyễn Đình Diêm	Nguyễn Đình Lý	Năm Tân Hợi
2032	Nguyễn Đình Kỳ	Nguyễn Đình Nghĩa	Năm Nhâm Tý
2033	Nguyễn Đình Hoà	Nguyễn Đình Vui	Năm Quý Sửu
2034	Nguyễn Đình Bình	Nguyễn Đình Tuấn	Năm Giáp Dần
2035	Nguyễn Đình Lại	Nguyễn Đình Hy	Năm Ất Mão
2036	Nguyễn Đình Kinh	Nguyễn Đình Thuận	Năm Bính Thìn
2037	Nguyễn Đình Diêm	Nguyễn Đình Lý	Năm Đinh Tỵ
2038	Nguyễn Đình Kỳ	Nguyễn Đình Nghĩa	Năm Mậu Ngọ
2039	Nguyễn Đình Hoà	Nguyễn Đình Vui	Năm Kỷ Mùi
2040	Nguyễn Đình Bình	Nguyễn Đình Tuấn	Năm Canh Thân